

Số: 34/2020/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 10 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông Nguyễn Văn Tường
– Kiểm sát viên, tham gia phiên họp.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 166/2020/TLST-HNGĐ ngày 10/7/2020, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Theo Quyết định mở phiên họp số 78/2020/QĐMPH-HNGĐ ngày 28/7/2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Ông Vũ Văn T, sinh ngày 01/7/1964.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: KDC số 9, phường L, Thành phố L, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú hiện nay: 81669 Muchen Kirchseeoner St.1, zm 133 Cộng hòa liên bang Đức.

Người được ông T ủy quyền giao và nhận văn bản tố tụng: Ông Mai Văn B, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Số 10, phố B, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

2. Bà Đào Thị L, sinh ngày 24/3/1961.

Quê quán: KDC V, phường Đ, thành phố L, tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ cư trú hiện nay: 81669 Muchen Kirchseeoner St.1, zm 133 Cộng hòa liên bang Đức.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị của ông Vũ Văn T và bà Đào Thị L đã được hợp pháp hóa lãnh sự cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :

Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Văn T và bà Đào Thị L có thời gian tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị xã L (nay là Ủy ban nhân dân thành phố L) ngày 18/02/2016. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống hạnh phúc được 6 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do trước khi kết hôn hai bên không có nhiều thời gian tìm hiểu nhau, dẫn đến trong cuộc sống hàng ngày thường xảy ra xung đột bất đồng, không tìm thấy tiếng nói chung. Thời gian gần đây hai bên không còn quan hệ tình cảm, mỗi người đều có cuộc sống riêng. Nay cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn và đều có đơn đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Cả hai đều xác định vợ chồng chưa có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do điều kiện ông Vũ Văn T, bà Đào Thị L hiện đang lao động và sinh sống tại Cộng hòa liên bang Đức không về Việt Nam để giải quyết ly hôn, nên đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Ông T ủy quyền cho ông Mai Văn B giao và nhận toàn bộ tài liệu của Tòa án. Tại biên bản lấy lời khai, ông B có quan điểm đồng ý nhận ủy quyền của ông Vũ Văn T. Sau khi nhận thông báo thụ lý vụ án, ông đã thông báo cho ông T biết, quan điểm của ông T vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn với bà Đào Thị L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Vũ Văn T và bà Đào Thị L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thỏa thuận ly hôn của ông T và bà L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Ông Vũ Văn T và bà Đào Thị L đang sinh sống và làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức. Trong đơn ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị và giấy ủy quyền của ông T, bà L gửi về (được hợp pháp hóa lãnh sự) có quan điểm đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa ông T và bà L, đồng thời đề nghị Tòa án được giải quyết vắng mặt. Do vậy căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt ông T và bà L.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Văn T và bà Đào Thị L được tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị xã L (nay là Ủy ban nhân dân thành phố L) ngày 18/02/2016, do vậy hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Trong cuộc sống hàng ngày do hai bên bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung nên thường xảy ra xung đột, mỗi người đều có cuộc sống riêng, không còn quan tâm đến nhau. Đến nay cả hai đều xác định tình cảm không còn và đều có đơn xin ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa ông T và bà L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông T và bà L.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Ông T, bà L đều xác định không có nên không xem xét giải quyết.

[3]. Về Lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của ông Vũ Văn T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Vũ Văn T và bà Đào Thị L.

2. Về lệ phí: Ông Vũ Văn T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ do ông Mai Văn B nộp thay ông T theo biên lai thu số AA/2018/0002784 ngày 07 tháng 7 năm 2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Ông T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền